

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO PH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HSST
Ngày: 20/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PH, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Tuyền và ông Bùi Đức Biên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thắng và ông Đinh Mạnh Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Hoàng Thị H**, sinh ngày 10/5/1968 tại Cao Ph- Hòa Bình

Quê quán: Xã Giao T, huyện Xuân Th, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Giáo viên trường tiểu học và Trung học cơ sở Dũng Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị H (Đều đã chết); Có chồng là Trần Quốc Kh, sinh năm 1960 và 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1992

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Trường THCS Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Ph; sinh năm 1969 – Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

2. Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1973 - Kế toán Trường THCS Tây Ph, huyện Cao Ph.

Nơi cư trú: Khu 8, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

3. Trường Mầm non Dũng Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Th – Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

4. Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm 1982-Kế toán Trường Mầm non Dũng Ph;

Nơi cư trú: Khu 3, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

5. Trường Mầm non Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1970 – Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

6. Bà Phạm Thị Th; sinh năm 1993 - Kế toán Trường Mầm non Tây Ph

Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

7. Trường Mầm non Nam Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1976 – Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

8. Bà Trần Thị Tr; sinh năm 1986 - Kế toán Trường Mầm non Nam Ph

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

9. UBND xã Dũng Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn L; sinh năm 1975 – Chủ tịch, (Vắng mặt có lý do).

10. Bà Trương Thị Th; sinh năm 1986 - Kế toán UBND xã Dũng Ph

Nơi cư trú: Khu 7, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

11. Trường Trung học phổ thông Thạch Y, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Đức Th - Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

12. Ông Nguyễn Việt H; sinh năm 1981 - Nguyên hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông xã Thạch Y, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Đội Tây Ph, xã Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

13. Bà Nguyễn Thị X; sinh năm 1981- Kế toán Trường Trung học phổ thông Thạch Y;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

14. Trường Trung học phổ thông Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy Ngh; sinh năm 1960 – Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

15. Bà Phạm Thị Loan Ph; sinh năm 1982 - Nguyên kế toán Trường Trung học phổ thông Cao Ph;

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

16. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1969-Trưởng phòng, (Vắng mặt có lý do).

17. Ông Nguyễn Văn H; sinh năm 1976- Nguyên trưởng phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Cao Ph

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

18. Ông Đinh Văn Th; sinh năm 1963 - Thủ quỹ Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Cao Ph.

Nơi cư trú: Xóm Ng, xã Trung M, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

19. Bà Vũ Thị Á; sinh năm 1976 - Kế toán phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Cao Ph.

Nơi cư trú: Xóm Tân L, Phường Dân Ch, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

20. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị Á; sinh năm 1973- Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

21. Bà Lê Thị H; sinh năm 1967 - Nguyên kế toán trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Đội Tây Ph, xã Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Có mặt).

22. Trường Mầm non Thu Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị B – Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

23. Bà Lê Thị M; sinh năm 1982 – Nguyên hiệu trưởng Trường Mầm non Thu Phong, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Xóm Đình C, xã Thu Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

24. Bà Nguyễn Thị Ng; sinh năm 1987- Kế toán Trường Mầm non Thu Ph.

Nơi cư trú: Tổ 8, phường Phương L, TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

25. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Xuân Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Kim T; sinh năm 1969 – Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

26. Bà Phạm Thị Đ; sinh năm 1980 - Thủ quỹ Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Xuân Ph.

Nơi cư trú: Khu 7, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

27. Bà Nguyễn Thị Thu H; sinh năm 1983 – Kế toán Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Xuân Ph.

Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

28. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Phong, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc H; sinh năm 1977 – Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

29. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979- Thủ quỹ Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Ph;

Nơi cư trú: Khu 3, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

30. Ông Nguyễn Quyết Th; sinh năm 1987–Giáo viên Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Ph;

Nơi cư trú: Khu 7, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

31. Bà Nguyễn Thị Tr; sinh năm 1988 – Kế toán Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Ph;

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

32. UBND xã Tân Ph (nay là UBND xã Hợp Ph), huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Quang B, sinh năm 1973- Chủ tịch, (Vắng mặt có lý do).

33. Bà Bùi Thị H; sinh năm 1978 –Nguyên quyền Chủ tịch UBND xã Tân Ph.

Nơi cư trú: Xóm Trang Tr, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

34. Ông Bùi Văn Ch; sinh năm 1987 - Cán bộ UBND xã Tân Ph.

Nơi cư trú: Xóm Trang G, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

35. Bà Hà Thị Nh; sinh năm 1981 – Kết toán UBND xã Tân Ph

Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

36. Bà Nguyễn Thùy D; sinh năm 1986

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

37. Trường Trung học phổ thông huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình V– Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

38. Anh Nguyễn Anh T; sinh năm 1985 - Giáo viên Trường Trung học phổ thông huyện Tân L.

Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

39. Ông Lê Tất Đ; sinh năm 1971–Kết toán trường Trung học phổ thông huyện Tân L.

Nơi cư trú: Phố L, xã Phong Ph, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

40. Trường Mầm non Tân Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L - Hiệu trưởng, (Vắng mặt có lý do).

41. Bà Khương Thị Thanh Ng; sinh năm 1971 - Nguyên hiệu trưởng trường Mầm non Tân Ph.

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

42. Bà Phạm Thị Ph; sinh năm 1987 - Kế toán Trường Mầm non xã Tân Ph.

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

43. Bà Bùi Thu H, sinh năm 1990- Thủ quỹ Trường mầm non Tân Ph

Nơi cư trú: Xóm Trang G, xã Hợp Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

44. Trung tâm kinh doanh VNPT Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh S- Giám đốc, (Vắng mặt có lý do).

45. Ông Trịnh Việt A; sinh năm 1980–Giám đốc phòng bán hàng Cao Ph.

Nơi cư trú: Tổ 3, phường Tân H, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

46. Bà Nguyễn Thị Thu H; sinh năm 1985 – Kế toán phòng bán hàng Cao Ph thuộc VNPT tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Tổ 22, phường Chăm M , TP Hòa B, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

47. Viễn thông Hòa B, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Th- Giám đốc, (Vắng mặt có lý do).

48. Ông Ngô Bá K, sinh năm 1977- Giám đốc viễn thông Cao Ph

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

49. Ông Nguyễn Mạnh V; sinh năm 1973 - Cán bộ Viễn thông Cao Ph.

Nơi cư trú: Tổ 4, phường Phương L, TP Hòa B, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị H là giáo viên Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Dũng Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình. Ngày 20/12/2010 Phòng tài chính và kế hoạch huyện Cao Ph cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 25.K.8.000702 cho hộ kinh doanh cá thể “H Kh”, do Hoàng Thị H là người đứng tên chủ hộ kinh doanh, địa chỉ: Khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, ngành nghề kinh doanh: Bán hàng tổng hợp. Vốn kinh doanh 300.000.000 đồng. Trong quá trình hoạt động, hộ kinh doanh thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ nhất ngày 15/6/2017, tăng vốn kinh doanh lên: 500.000.000 đồng, ngành nghề kinh doanh: Văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thương nghiệp tổng hợp, sách và các thiết bị trường học, bán đồ điện tử dân dụng, bán cây giống các loại, hoa tươi, hoa hội nghị, dịch vụ cho thuê xe du lịch, vận tải hành khách, vận tải hàng hóa, phong rạp, trang phục biểu diễn, sửa chữa máy tính, máy in. Hộ kinh doanh cá thể “H Kh” đăng ký, kê khai thuế tại Chi cục thuế khu vực Cao Ph- Tân L, có mã số thuế: 5400339290, đăng ký tài khoản giao dịch tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn – Chi nhánh huyện Cao Ph, số tài khoản: 30010205015612.

Thông qua các mối quan hệ Hoàng Thị H biết được một số cá nhân, cơ quan, đơn vị có nhu cầu mua hóa đơn để hợp thức hóa chứng từ, nguồn tiền kinh phí được ngân sách nhà nước cấp và ngân sách tự chủ của đơn vị. Do đó, khi có người đặt vấn đề mua hóa đơn, H đồng ý xuất bán hóa đơn của hộ kinh doanh “H Kh” mà không có giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ để thu lời bất chính số tiền bán hóa đơn. Trong quá trình hoạt động kinh doanh Hoàng Thị H là người trực tiếp thực hiện các hoạt động mua hàng hóa đầu vào, xuất hàng đầu ra, mua hóa đơn, bán và viết hóa đơn cho khách. H đã dùng thủ đoạn kê giấy than dưới liên 1 và dưới liên 2 hóa đơn để ghi nội dung hàng hóa, dịch vụ, số tiền trên hóa đơn theo yêu cầu của người mua. Sau khi viết xong H ký và viết họ và tên của mình vào mục người bán, còn mục người mua hàng thì để trống. Sau đó H xé liên số 2 hóa đơn giao cho người mua hóa đơn, còn liên 1 và liên 3 H ký vào mục người mua hàng để thanh quyết toán thuế.

Sau khi mua được hóa đơn của H, kế toán của các cơ quan, đơn vị mua hóa đơn hoàn thiện chứng từ và chuyển tiền vào tài khoản của hộ kinh doanh “H Kh”. Khi biết có tiền của các cơ quan, đơn vị mua hóa đơn chuyển vào tài khoản của hộ kinh doanh, H đến cây ATM rút tiền mặt sau đó trừ đi tiền mua hóa đơn, số tiền còn lại H trả trực tiếp cho kế toán của các cơ quan, đơn vị mua hóa đơn nếu là thanh toán chuyển khoản, còn nếu thanh toán bằng tiền mặt, thì người mua hóa đơn trả trực tiếp tiền mua hóa đơn tính theo % số tiền ghi trên hóa đơn (5%, 7%), sau đó lấy hóa đơn về để hợp thức hóa chứng từ.

Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 12/2018 Hoàng Thị H đã bán 27 số hóa đơn có ghi nội dung nhưng không có việc giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ cho các cá nhân là kế toán, thủ quỹ của 17 Cơ quan, đơn vị tại địa bàn tỉnh Hòa Bình với tổng giá trị tiền hàng hóa và sử dụng dịch vụ ghi không trên hóa đơn là 91.758.964 đồng (*Chín mươi một triệu, bảy trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm sáu mươi tư đồng*) và thu lời bất chính số tiền là 3.375.616 đồng (*Ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng*), việc lập chứng từ không hợp thức hóa các khoản chi sai nguyên tắc, chế độ đã gây thiệt hại cho Ngân sách Nhà nước số tiền là 85.248.964 đồng và thiệt hại cho cơ quan, tổ chức khác là 6.510.000 đồng, cụ thể như sau:

1. Ngày 21/12/2017 và ngày 03/8/2018 Hoàng Thị H bán 02 hóa đơn số 72096 và 96840, nội dung: Mua Mi Crô BBS-Prô; nước uống đóng bình cho bà Nguyễn Thị L- Kế toán Trường THCS Tây Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên 02 hóa đơn là 4.286.164 đồng, việc mua bán hóa đơn không có giao dịch hàng hóa. Sau khi mua được hóa đơn, kế toán đã hoàn thiện chứng từ và chuyển tiền vào tài khoản của hộ kinh doanh “H Kh”. Sau khi rút số tiền 4.286.164 đồng từ tài khoản do Trường THCS Tây Ph chuyển đến, H trả cho bà Nguyễn Thị L 4.071.000 đồng, Hoàng Thị H giữ lại 215.000 đồng tiền mua hóa đơn tương ứng 5%. Số tiền trả lại 4.071.000 đồng bà L đã chi trả cho cửa hàng Ph, H tiền mua Mi Crô BBS-Prô và nước uống đóng bình hết.

2. Ngày 05/11/2018 Hoàng Thị H bán 01 hóa đơn số 77827, nội dung: Mua khóa dây số; khóa cửa; ổ điện ba chạc; lưỡi dao máy xay thịt cho bà Nguyễn Thị Th- Kế toán Trường Mầm non Dũng Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 5.720.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Sau khi rút số tiền 5.720.000 đồng từ tài khoản do Trường Mầm non Dũng Ph chuyển đến, H đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Th số tiền là 5.434.000 đồng và giữ lại 286.000 đồng tiền mua hóa đơn, tương ứng 5%. Số tiền trả lại 5.434.000 đồng bà Th đã chi trả hết cho cửa hàng C- H tiền mua khóa dây số, khóa cửa, ổ điện ba chạc, lưỡi dao máy xay thịt.

3. Ngày 27/12/2018 Hoàng Thị H bán 01 hóa đơn số 34002, nội dung: Mua sách tài liệu thư viện cho bà Phạm Thị Th- Kế toán Trường Mầm non Tây Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 3.335.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Sau khi rút số tiền 3.335.000 đồng từ tài khoản do Trường Mầm non Tây Ph chuyển đến, H trả lại cho bà Phạm Thị Th số tiền là 3.168.000 đồng và giữ lại số tiền bán hóa đơn 167.000 đồng, tương ứng 5%. Số tiền trả lại 3.168.000 đồng bà Th đem về bù vào số tiền nhà trường đã ứng chi mua sách tài liệu thư viện tại một số cửa hàng.

4. Ngày 26/7/2018 Hoàng Thị H bán 01 hóa đơn số 96828, nội dung: Mua cây sao đen, cây hoa hồng nhung, cây hoa dừa, cây hoa đồng tiền cho bà Trần Thị Tr- Kế toán Trường Mầm non Nam Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 16.275.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Sau khi rút số tiền 16.275.000 đồng từ tài khoản do Trường Mầm non Nam Ph chuyển đến, H trả lại cho bà Trần Thị Tr số tiền là 15.462.000 đồng và giữ lại số tiền bán hóa đơn là 813.000 đồng, tương ứng 5%. Số tiền trả lại 15.462.000 đồng bà Tr đã chi trả hết cho Cửa hàng Cây hoa Ph Th, Tổ 3, phường Thái B, thành phố Hòa B và bà Lê Thị Thu H, chủ cửa hàng cây hoa, cây cảnh Thu H tại đường Trần Hưng Đ, phường Phương L, thành phố Hòa B

5. Ngày 25/7/2018 Hoàng Thị H bán 01 hóa đơn số 96815, nội dung: Thuê váy, giày múa trang phục biểu diễn cho bà Trương Thị Th – Kế toán UBND xã Dũng Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 1.250.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Bà Trương Thị Th đã trả tiền mua hóa đơn trực tiếp bằng tiền mặt số tiền 62.000 đồng, tương ứng 5% cho Hoàng Thị H sau đó bà Thanh hợp lý hóa chứng từ để rút số tiền 1.250.000 đồng từ ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại sau khi đã trả tiền mua hóa đơn là 1.188.000 đồng bà Th chi trả hết cho việc đã thuê trang phục biểu diễn tại cửa hàng B D, Khu 6, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph.

6. Ngày 19/5/2018 và Ngày 31/5/2018 Hoàng Thị H bán 02 hóa đơn số 95369 và 95389, nội dung: Mua lăng hoa, sổ da A4, thuê cắt chữ cho bà Nguyễn Thị X- Kế toán Trường Trung học phổ thông Thạch Y, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 3.524.000 đồng, việc mua bán hóa đơn không có giao dịch hàng hóa. Số tiền mua hóa đơn là 176.000 đồng, tương ứng 5%. Sau khi hợp lý hóa chứng từ, chuyển tiền, Hoàng Thị H rút số tiền 3.524.000 đồng, trừ đi tiền mua hóa đơn còn lại 3.348.000 đồng. Số tiền trả lại bà Nguyễn Thị X đã thanh toán cho cửa hàng Q K,

khu 2, thị trấn Cao Ph, ông Nguyễn Trung H – chủ cửa hàng in Tr H tại khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph hết.

7. Ngày 19/3/2018, ngày 12/4/2018 và ngày 20/12/2018 Hoàng Thị H bán 03 hóa đơn số 94654, 74712, 78732, ghi nội dung: Thuê xe ô tô đưa giáo viên đi thi giáo viên giỏi; thuê xe đưa học sinh đi thi học sinh giỏi cấp tỉnh cho bà Phạm Thị Loan Ph- Kế toán Trường Trung học phổ thông Cao Ph, huyện Cao Ph số tiền ghi trên ba hóa đơn là 9.000.000 đồng. Sau khi rút số tiền 9.000.000 đồng từ tài khoản do Trường trung học phổ thông Cao Ph chuyển đến, H trả lại cho bà Phạm Thị Loan Ph, số tiền là 8.550.000 đồng và giữ lại tiền bán hóa đơn 450.000 đồng, tương ứng 5%.

8. Ngày 27/12/2018, ngày 27/12/2018 và ngày 27/12/2018 Hoàng Thị H bán 03 hóa đơn số 34003, 34006, 34007, nội dung: Phô tô tài liệu, mua nước uống, văn phòng phẩm cho ông Đinh Văn Th- Thủ quỹ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 8.179.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Sau khi rút số tiền 8.179.800 đồng từ tài khoản do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Cao Ph chuyển đến, H trả lại cho ông Đinh Văn Th 7.607.000 đồng và giữ lại số tiền bán hóa 573.000 đồng, tương ứng 7%. Số tiền 7.500.00 đồng ông Th trả tiền lương 05 tháng cho ông Bùi Văn Đ bảo vệ của cơ quan, còn lại ông Th bù vào tiền đã ứng cho cơ quan đi viếng đám ma từ trước.

9. Ngày 26/11/2017 và ngày 25/02/2017 Hoàng Thị H bán 02 hóa đơn số 89949, 91102, nội dung: Mua sổ mượn sách chuyện, sổ theo dõi thiết bị, khăn quàng đỏ, pin mich, nước khoáng đóng chai cho bà Lê Thị H- Kế toán Trường trung học cơ sở Nam Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 2.049.000 đồng, việc mua bán hóa đơn không có giao dịch hàng hóa. Bà Lê Thị H trả tiền mua hóa đơn 102.000 đồng, tương ứng 5% cho Hoàng Thị H, sau đó bà H hợp thức hóa chứng từ chuyển tiền vào tài khoản hộ kinh doanh H Kh, sau khi rút số tiền 2.049.000 đồng từ tài khoản do Trường trung học cơ sở Nam Ph. Số tiền sau khi đã trừ đi tiền mua hóa đơn là 1.947.000 đồng được bà H chi trả hết cho việc nhà trường đã mua sổ sách mượn chuyện, sổ theo dõi thiết bị và một số mặt hàng khác tại chợ B, thị trấn Cao Ph.

10. Ngày 23/7/2018 Hoàng Thị H bán 01 hóa đơn số 96808, nội dung: Mua hoa hồng, hoa đồng tiền, cây vạn tuế và một số cây hoa cảnh khác cho bà Nguyễn Thị Ng- Kế toán Trường Mầm non Thu Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 13.100.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Sau khi rút số tiền 13.100.000 đồng từ tài khoản do Trường Mầm non Thu Ph chuyển đến, H đã trả lại cho bà Ng số tiền là 12.455.000 đồng và giữ lại số tiền bán hóa đơn 655.000 đồng, tương ứng 5%. Bà Ng đã chi bù vào khoản tiền Trường mầm non Thu Ph ứng trước để mua số cây hoa và cây cảnh tại chợ B, thị trấn Cao Ph.

11. Ngày 30/5/2018 và ngày 25/9/2018 Hoàng Thị H bán 02 hóa đơn số 95385 và 78735, nội dung: Thuê xe ô tô, thuê phong, rạp và trang phục biểu diễn cho bà

Phạm Thị Đ- Thủ quỹ Trường Tiểu học và THCS Xuân Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 11.880.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa, dịch vụ. Sau khi rút số tiền 11.880.000 đồng từ tài khoản do Trường Tiểu học và THCS Xuân Ph chuyển đến, H đã trả cho bà Đông số tiền 11.286.000 đồng và giữ lại số tiền bán hóa đơn 549.000 đồng, tương ứng 5%. Sau khi nhận tiền bà Đ đã trả tiền thuê xe và phòng rap cho ông Hà Thanh Q – chủ nhà xe Xuân Q tại khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph và ông Bùi Văn S, trú tại Xuân Ph, Cao Ph.

12. Ngày 24/02/2018, ngày 25/02/2018 Hoàng Thị H bán 02 hóa đơn số 73244 và 73245, nội dung: Mua quần áo mùa đông, giấy thẻ thao cho bà Nguyễn Thị Th- Thủ quỹ Trường Tiểu học và THCS Tân Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn 3.000.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Bà Nguyễn Thị Th trả tiền hóa đơn 150.000 đồng, tương ứng 5% cho Hoàng Thị H. Sau đó đưa hóa đơn cho bà Nguyễn Thị Tr- Kế toán hợp thức hóa các chứng từ đã chi từ trước. Sau khi rút tiền 3.000.000 đồng từ tài khoản Trường tiểu học và Trung học cơ sở Tân Ph, H trả lại cho bà Thu 2.850.000 đồng, số tiền này được bà Thu trả hết cho cửa hàng mua quần áo tại Chợ Phương L, thành phố Hòa B.

13. Ngày 12/7/2018, ngày 03/8/2018 và ngày 09/6/2017 Hoàng Thị H bán 03 hóa đơn số 95844, 96824 và 91110, nội dung: Thuê quần áo nam, váy múa, áo dài và một số trang phục biểu diễn khác cho bà Nguyễn Thùy D – Chủ cửa hàng Bắc Dung tại khu 6, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 3.650.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Bà Nguyễn Thùy D trả tiền mua hóa đơn cho Hoàng Thị H, số tiền 183.000 đồng, tương ứng 5%. Mục đích bà D mua 03 hóa đơn của Hoàng Thị H để hợp thức hóa chứng từ cho UBND xã Tân Ph (hóa đơn số 96824 và 95844, số tiền ghi trên hóa đơn là 1.450.000 đồng) và Trường trung học phổ thông huyện Tân L (hóa đơn số 91110, số tiền ghi trên hóa đơn là 2.200.000 đồng) là 02 đơn vị đã thuê trang phục biểu diễn tại cửa hàng B D nhưng cửa hàng không xuất được hóa đơn. Ông Bùi Văn Ch là cán bộ UBND xã Tân Ph và anh Nguyễn Anh T là giáo viên Trường THPT huyện Tân L đã lấy hóa đơn từ Nguyễn Thùy D mang về hợp thức hóa chứng từ chi trả số tiền 3.650.000 đồng mà các đơn vị đã thuê trang phục biểu diễn của cửa hàng B D.

Khi mua hóa đơn số 95844 do bận nên Hoàng Thị H có kê sẵn giấy than và nhờ Nguyễn Thùy D viết hộ nội dung, địa chỉ người mua và tên hàng hóa trong liên 1 tờ hóa đơn. Sau khi viết xong H ký vào mục người bán rồi xé đưa cho bà D tờ hóa đơn liên 2.

14. Ngày 27/6/2017 Hoàng Thị H bán 01 hóa đơn số 89903, nội dung: Mua đồ dùng vệ sinh môi trường cho bà Phạm Thị Ph- Kế toán Trường mầm non Tân Ph, huyện Cao Ph, số tiền ghi trên hóa đơn là 4.200.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Bà Phạm Thị Ph là kế toán nhà trường đã liên lạc thỏa thuận với Hoàng Thị H trước về việc mua hóa đơn, sau đó bà Ph bảo bà Phạm Thị H -thủ quỹ đến trả tiền mua hóa đơn 210.000 đồng, tương ứng 5%. Bà Phạm Thị H lấy hóa đơn để hợp thức hóa các chứng từ đã chi từ trước. Số tiền còn lại sau khi đã

trả tiền mua hóa đơn là 3.990.000 đồng bà H trả lại quỹ nhà trường đã ứng từ trước để mua men xử lý bề phốt, thuốc diệt muỗi, bột thông cống qua mạng xã hội.

15. Ngày 21/4/2017 Hoàng Thị H bán 01 hóa đơn số 94674, nội dung: Mua quạt cây cho bà Nguyễn Thị Thu H- Cán bộ Trung tâm kinh doanh VNPT Hòa Bình, số tiền ghi trên hóa đơn là 1.050.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Bà H trả tiền bán hóa đơn cho bà Hoàng Thị H 53.000 đồng, tương ứng 5%. Sau đó, về đơn vị làm thủ tục hợp lý hóa chứng từ mà Trung tâm đã chỉ cho việc mua quạt cây tại cửa hàng Ph Đ tại khu 5B, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph.

Do Hoàng Thị H bận nên đã nhờ bà Nguyễn Thị Thu H viết hộ nội dung tên, địa chỉ người mua và tên hàng hóa dịch vụ trong liên 1 tờ hóa đơn. Sau khi bà H viết xong, H ký vào mục người bán hàng rồi xé đưa cho bà H tờ hóa đơn liên số 2.

16. Ngày 28/12/2017 Hoàng Thị H bán 01 hóa đơn số 73208, nội dung: Mua sữa bồi dưỡng cho ông Nguyễn Mạnh V- Cán bộ Viễn thông Hòa Bình, số tiền ghi trên hóa đơn là 1.260.000 đồng, việc mua bán không có giao dịch hàng hóa. Ông Nguyễn Mạnh V đã trực tiếp thanh toán tiền mua hóa đơn cho Hoàng Thị H, số tiền 63.000 đồng, tương ứng 5%. Sau đó mang hóa đơn về làm thủ tục hợp lý hóa chứng từ mà Viễn Thông Hòa Bình đã chỉ cho việc mua Sữa tại cửa hàng H N, thuộc khu 5, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph để bồi dưỡng độc hại cho cán bộ.

Tổng số tiền Hoàng Thị H thu được từ việc bán 27 số hóa đơn cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức nêu trên là 4.752.000 đồng. Sau khi kê khai nộp thuế vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.376.384 đồng, số tiền Hoàng Thị H đã hưởng lợi là 3.375.616 đồng (*Ba triệu, ba trăm bảy mươi năm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng*).

Quá trình điều tra xác định Hộ kinh doanh Hoàng Thị H đã thực hiện việc kê khai, nộp thuế với số tiền 1.376.384 đồng khi xuất 27 số hóa đơn trên cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức là chưa đúng quy định của pháp luật. Chi cục thuế khu vực Cao Ph - Tân L xác định hộ kinh doanh Hoàng Thị H khi xuất 27 số hóa đơn trên phải nộp số tiền thuế là 2.418.848 đồng, như vậy hộ kinh doanh Hoàng Thị H còn phải nộp số tiền thuế còn thiếu là 1.042.464 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 13/KLGD-CAT-PC09 ngày 21/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

“Chữ viết ghi nội dung trên 24 hóa đơn bán hàng liên 1 (ký hiệu từ A1 đến A24); chữ ký, chữ viết họ tên Hoàng Thị H dưới mục người bán hàng trên 27 hóa đơn bán hàng liên 1 (ký hiệu từ A1 đến A27) với chữ viết, chữ ký của Hoàng Thị H trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) do cùng một người viết và ký ra.

Chữ viết ghi nội dung trên hóa đơn bán hàng liên số 1 số 0094674 ngày 21/4/2018 (ký hiệu A25); số 0095369 ngày 19/5/2018 (ký hiệu A26); số 0095844 ngày 12/7/2018 (ký hiệu A27) với chữ viết của Hoàng Thị H trên các tài liệu so sánh (ký hiệu M1, M2) không phải do cùng một người viết ra.

Chữ viết ghi nội dung và chữ ký, chữ viết họ tên Hoàng Thị H dưới mục người bán hàng trên 27 hóa đơn bán hàng liên 2 (ký hiệu từ A28 đến A54) và 27 hóa đơn bán hàng liên 3 (ký hiệu A55 đến A81) được viết từ 27 hóa đơn bán hàng liên 1 cùng số thông qua lớp giấy than. (Mục ngày, tháng, năm trên 04 hóa đơn bán hàng liên 2 gồm: số 0089949 ngày 26/11/2017 (ký hiệu A41); số 0091102 ngày 25/02/2017 (ký hiệu A42); số 0095385 ngày 30/5/2018 (ký hiệu A44); số 0078735 ngày 25/9/2018 (ký hiệu A45) không được viết thông qua lớp giấy than từ 04 hóa đơn bán hàng liên 1 cùng số”.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh tại 17 cơ quan, đơn vị đã mua 27 số hóa đơn của hộ kinh doanh Hoàng Thị H và tiến hành ghi lời khai chủ tài khoản, kế toán của từng cơ quan, đơn vị. Quá trình thu thập tài liệu đã tạm giữ 27 số hóa đơn liên 2, các chứng từ gốc là giấy rút dự toán, hợp đồng, thanh lý hợp đồng, các phiếu chi, bảng kê. Kết quả toàn bộ việc mua và bán 27 số hóa đơn đã ghi nội dung giữa Hoàng Thị H với các Cơ quan, đơn vị là trùng khớp.

Tại văn bản số 879/STC-TTr ngày 22/4/2020 của Sở Tài Chính tỉnh Hòa Bình đã xác định: Hành vi lập chứng từ khống, mua hóa đơn, rút và sử dụng số tiền 91.758.964 đồng (*Chín mươi một triệu, bảy trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm sáu mươi tư đồng*) của 17 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2017, 2018 vi phạm Luật Ngân sách Nhà nước và khoản 1, khoản 2, Điều 13 Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội, đã gây thiệt hại cho Ngân sách Nhà nước và doanh nghiệp cụ thể như sau:

Hành vi lập chứng từ khống rút tiền của 14 đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước đã gây thiệt hại cho Ngân sách Nhà nước số tiền là 85.248.964 đồng.

Hành vi lập chứng từ khống của Trường Mầm non Tân Ph để chi từ nguồn xã hội hóa (nếu là nguồn đóng góp của cha mẹ học sinh) thì đã gây thiệt hại cho cha mẹ học sinh số tiền là 4.200.000 đồng.

Hành vi lập khống chứng từ của Trung tâm kinh doanh VNPT– Hòa Bình và Viễn thông Hòa Bình đã gây thiệt hại cho Doanh nghiệp (chủ sở hữu doanh nghiệp) số tiền 2.310.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra- Công an tỉnh Hòa Bình đã thu giữ: 27 (hai mươi bảy) số hóa đơn (gồm liên 1 và liên 3) lưu giữ tại hộ kinh doanh Hoàng Thị H; 27 số hóa đơn (liên 2) và các chứng từ gốc là giấy rút dự toán, hợp đồng, thanh lý hợp đồng, các phiếu chi, bảng kê của 17 cơ quan, đơn vị đã mua hóa đơn của hộ kinh doanh Hoàng Thị H. Số vật chứng trên được chuyển theo hồ sơ vụ án để phục vụ việc xét xử.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ số tiền **3.375.616 VNĐ** (*Ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng*) do Hoàng Thị H tự nguyện khắc phục hậu quả tiền thu lời bất chính từ việc bán hóa đơn; thu giữ số tiền **85.248.964 VNĐ** (*Tám mươi lăm triệu, hai trăm bốn mươi tám nghìn, chín trăm sáu mươi tư đồng*) do 14 cơ quan, đơn vị đã sử dụng hóa đơn mua của hộ kinh

doanh “Hoàng Thị H” để lập chứng từ khống, rút và sử dụng tiền của Ngân sách Nhà nước tự nguyện giao nộp khắc phục hậu quả. Hiện nay, 02 khoản tiền trên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Ph để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 2.310.000 đồng mà đơn vị doanh nghiệp (VNPT – Hòa Bình và Viễn thông Hòa Bình) lập chứng từ khống, mua hóa đơn, rút và sử dụng số tiền trên của Doanh nghiệp và số tiền 4.200.000 đồng mà trường Mầm non Tân Ph sử dụng lập chứng từ khống, mua hóa đơn để hợp thức số tiền Quỹ cha mẹ học sinh đã chi. Quá trình điều tra xác định những hành vi trên không gây thiệt hại cho Ngân sách Nhà nước nên không thu giữ số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT- VKS- P2 ngày 02/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Thị H về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo khoản 1 Điều 203 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời phân tích, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 203; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H mức án từ 24 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội: Mua bán trái phép hóa đơn.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 203 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với Hoàng Thị H, số tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.375.616 đồng của bị cáo Hoàng Thị H do phạm tội mà có.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 85.248.964 đồng do 14 cá nhân, cơ quan, đơn vị đã sử dụng hóa đơn mua của hộ kinh doanh Hoàng Thị H để lập chứng từ khống, rút và sử dụng tiền Ngân sách Nhà nước.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo Hoàng Thị H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng họ đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh và các chứng cứ xác định có tội: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thị H khai nhận: Trong khoảng thời gian từ năm 2017 đến năm 2018 Hoàng Thị H là chủ hộ kinh doanh “Hàng Khánh” có giấy phép đăng ký kinh doanh và khai báo thuế tại Chi cục thuế khu vực Cao Ph - Tân L. Do hám lời nên đã có hành vi mua bán trái phép hóa đơn cho 17 cơ quan, đơn vị tại địa bàn tỉnh Hòa Bình tổng số 27 số hóa đơn ghi không là 91.758.964đ (*Chín mươi một triệu, bảy trăm năm mươi tám triệu, chín trăm sáu mươi bốn đồng*). Thu lời bất chính số tiền 3.375.616đ (*Ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm mười sáu đồng*). Gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước là 85.248.964 đồng (*Tám mươi lăm triệu, hai trăm bốn mươi tám nghìn, chín trăm sáu mươi tư đồng*) và gây thiệt hại cho cơ quan, đơn vị khác là 6.510.000đ (*Sáu triệu, năm trăm mười nghìn đồng*).

Xét lời khai nhận của Hoàng Thị H phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các hóa đơn thu thập được, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Hoàng Thị H phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo quy định tại khoản 1 Điều 203 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Thị H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép hóa đơn vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội. Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, phù hợp ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị H đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lời bất chính. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi làm việc và nơi cư trú rõ ràng. Trong công tác giáo dục, nhiều năm liền được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình tặng danh hiệu Lao động tiên tiến. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Thị H thực hiện hành vi mua bán hóa đơn nhằm hưởng lợi bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

[4]. Đối với hành vi mua trái phép hóa đơn của các cá nhân, kế toán, chủ tài khoản của 17 cơ quan, đơn vị trong vụ án đều dưới 10 số hóa đơn chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã có văn bản kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Cao Ph, Viễn thông Hòa Bình, Sở giáo dục đào tạo tỉnh Hòa Bình, Phòng giáo dục huyện Cao Ph xem xét, xử lý đối với các cá nhân có liên quan của 17 cơ quan, đơn vị sai phạm theo quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5]. Đối với Nguyễn Duy Kh là chồng của bị cáo Hoàng Thị H với danh nghĩa là thành viên của hộ kinh doanh H, Kh, quá trình điều tra ông Kh khai không biết việc bị cáo Hoàng Thị H đã bán 27 số hóa đơn cho 17 cơ quan, đơn vị nên không đề cập xử lý.

[6]. Đối với Nguyễn Thị Thu H – Cán bộ Trung tâm VNPT Cao Phong, Nguyễn Thị X – Kế toán Trường THPT Thạch Y và bà Nguyễn Thùy D – Chủ cửa hàng B D, là những người được Hoàng Thị H nhờ viết nội dung tên, địa chỉ người mua và tên hàng hóa dịch vụ trong liên 1 tờ hóa đơn và việc Nguyễn Thùy D đã mua 3 hóa đơn của Hoàng Thị H, sau đó đưa lại cho 02 đơn vị (UBND xã Tân Phg và Trường THPT huyện Tân L) để hợp thức hóa chứng từ cho các đơn vị đã mua hàng hóa, dịch vụ của cửa hàng B D; Xét thấy những người này không được bàn bạc thống nhất với Hoàng Thị H trong việc mua bán hóa đơn không, không được hưởng lợi gì nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Đối với số tiền 2.310.000 đồng đơn vị doanh nghiệp (VNPT – Hòa Bình và Viễn thông Hòa Bình) lập chứng từ không, mua hóa đơn, rút và sử dụng số tiền trên của Doanh nghiệp và số tiền 4.200.000 đồng trường Mầm non Tân Ph sử dụng lập chứng từ không, mua hóa đơn để hợp thức số tiền Quỹ cha mẹ học sinh đã chi. Quá trình điều tra xác định những hành vi trên không gây thiệt hại cho Ngân sách Nhà nước nên không đề cập xử lý.

[8]. Đối với việc Hoàng Thị H thực hiện kê khai chưa đúng hàng hóa trên hóa đơn để nộp thuế, số tiền sai phạm trong kê khai chưa nộp thuế là 1.042.464 đồng.

Hành vi này của H chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trốn thuế. Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03) - Công an tỉnh Hòa Bình đã có văn bản kiến nghị Chi cục thuế khu vực Cao Ph - Tân L để xử lý đối với hộ kinh doanh H Kh theo quy định của pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng vụ án: Quá trình giải quyết vụ án 14 cá nhân, cơ quan , đơn vị đã nhận thức được hành vi mua bán trái phép hóa đơn gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện giao nộp số tiền 85.248.964 đồng để khắc phục hậu quả. Do vậy Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 3.375.616 đồng Hoàng Thị H đã tự nguyện giao nộp. Xét đây là tiền thu lời bất chính từ việc bán trái phép hóa đơn mà có, nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với các hóa đơn và tài liệu mà cơ quan điều tra thu giữ gồm: 27 số hóa đơn (Liên 1 và liên 3) thu tại hộ kinh doanh cá thể “Hàng Khánh” 27 số hóa đơn (Liên 2) và các chứng từ hốc là giấy rút dự toán, hợp đồng, thanh lý hợp đồng, các phiếu chi, bảng kê của. Xét đây là chứng cứ của vụ án, đã được đánh số bút lục lưu trong hồ sơ, do đó cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 203; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự;

2. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”

3. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị H 24 (*Hai bốn*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Hoàng Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Cao Ph trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

4. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 203 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Hoàng Thị H số tiền là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tổng số tiền: 88.624.580đ (*Tám mươi tám triệu sáu trăm hai mươi tư nghìn năm trăm tám mươi đồng*) do bị cáo Hoàng Thị H và 14 cá nhân, cơ quan, đơn vị khắc phục. Theo biên lai thu tiền số 02840 ngày 25/6/2020 của Chi cục thi hành dân sự huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, cụ thể: (Bị

cáo Hoàng Thị H, số tiền 3.375.616 đồng; bà Nguyễn Thị L - Kế toán Trường THCS Tây Ph, số tiền 4.286.164 đồng; Trường Mầm non Dũng Ph, số tiền 5.720.000 đồng; bà Nguyễn Thị L – Hiệu trưởng Trường Mầm non Tây Ph, số tiền 3.335.000 đồng; bà Nguyễn Thị L- Hiệu trưởng Trường mầm non Nam Ph, số tiền 16.275.000 đồng; Ủy ban nhân dân xã Dũng Ph, huyện Cao Ph, số tiền 1.250.000 đồng; Trường THPT Thạch Y, số tiền 3.524.000 đồng; Trường THPT Cao Ph, số tiền 9.000.000 đồng; Phòng nông nghiệp huyện Cao Ph, số tiền 8.179.800 đồng; bà Hoàng Thị Á- Hiệu trưởng Trường tiểu học và Trung học cơ sở Nam Ph, số tiền 2.049.000 đồng; Trường mầm non Thu Ph, số tiền 13.100.000 đồng; bà Vũ Thị Kim T- Hiệu trưởng Trường tiểu học và trung học cơ sở Xuân Ph, số tiền 11.880.000 đồng; bà Nguyễn Thị Tr- Kế toán Trường tiểu học và trung học cơ sở Tân Ph, số tiền 3.000.000 đồng; bà Hà Thị Nh- Nguyên kế toán UBND xã Hợp Ph số tiền 1.450.000 đồng; ông Nguyễn Đình V- Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Tân L, số tiền 2.200.000 đồng).

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Có mặt tại phiên tòa), có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Vắng mặt tại phiên tòa), có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Ph;
- Công an huyện Cao Ph;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Cao Ph;
- UBND thị trấn Cao Ph;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hiền

